

**TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG**  
**TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/2021/QĐST-HNGĐ

*Tam Đường, ngày 03 tháng 8 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2021/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: bản S, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 16, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213/Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83/Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26/Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Trần Thị Thu H và bị đơn Nguyễn Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Trần Thị Thu H và bị đơn Nguyễn Văn T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn T sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Ngọc Diễm N, sinh ngày 27/9/2017 đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, chị Trần Thị Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, khoản nợ chung, cho vay chung: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Trần Thị Thu H và bị đơn Nguyễn Văn T mỗi người chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Trần Thị Thu H tự nguyện nộp thay anh Nguyễn Văn T số tiền án phí mà anh T phải nộp là 75.000 đồng. Anh T nhất trí để chị H nộp thay số tiền án phí 75.000 đồng. Tổng cộng chị Trần Thị Thu H phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2021/0000118 ngày 30/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lai Châu. Nay 150.000 đồng chuyển thành tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị H được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND thị trấn T;
- CCTHADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Đoàn Trung Phước**